

Bản án số: 14/2023/HSST

Ngày: 16 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Anh Ngọc;

2/ Bà Nguyễn Thị Thanh Trang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa: bà Phan Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 174/2022/HSST ngày 27 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 312/2022/QĐXXST-HS ngày 29/12/2022 đối với các bị cáo:

1. *Lê Ngọc D*; sinh năm 1992, tại: TP. H; Hộ khẩu thường trú: 16/5A đường NT, phường 2, quận 3, TP. H; chỗ ở hiện nay: 436B/94 đường 3/2, phường 12, quận 10, TP. H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 07/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn P và bà Lê Thị L; chồng: Nguyễn Trần Tấn L, sinh năm 1988; con: có 01 người sinh năm 2012;

Nhân thân: Ngày 06/6/2014 bị Tòa án nhân dân Quận 3, TP. H xử phạt 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 08 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 26/4/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 1, TP. H xử phạt 20 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2018.

Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

2. *Nguyễn Trần Tấn L*; sinh năm 1988, tại: TP. H; Hộ khẩu thường trú: 16/5A đường NT, phường 2, quận 3, TP. H; chỗ ở hiện nay: 436B/94 đường 3/2, phường 12, quận 10, TP. H; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Anh T (chết) và bà Trần Thị Kim H (chết); vợ: Lê Ngọc D, sinh năm 1992; con: có 01 người sinh năm 2012;

Nhân thân: ngày 11/9/2003 bị Tòa án nhân dân Thành phố H xử phạt 03 năm tù về tội: “*Cố ý gây thương tích*”. Ngày 26/7/2004 bị Tòa án nhân dân Thành phố H xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: “*Cố ý gây thương tích*”. Tổng hợp hình phạt hai bản án phải chấp hành là 5 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong án phạt tù ngày 23/7/2008; ngày 26/4/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 1, TP. H xử phạt 18 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 05/01/2020.

Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* chị Phạm Vũ Khánh N, sinh năm 2001; trú tại: 26/17 đường TS, phường TS, quận T, TP. H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/6/2022, Nguyễn Trần Tấn L điều khiển xe gắn máy nhãn hiệu Honda SH Mode, biển số 59F2 – 069.XX chở Lê Ngọc D đến Trung tâm thương mại AEON MALL T, địa chỉ số 30 TA, phường S, quận T để xem phim. Khi vào rạp chiếu phim CGV D ngồi tại vị trí ghế số K3 còn L ngồi ghế số K4 của phòng số 04. Trong lúc ngồi xem phim thì D thấy ở dưới sàn vị trí ghế số K5 của em Phạm Vũ Khánh N có một ba lô không kéo khóa ngoài, bên trong đựng 01 máy tính xách tay hiệu HP Pavilion 14-ce3067TU nên chỉ cho L và kêu lấy áo khoác che khuất tầm nhìn của em N để D lấy trộm thì L đồng ý, L lấy áo sơ mi dài tay màu xám của L giơ cao về phía bên phải, còn D cúi xuống sàn rạp chiếu phim lấy trộm máy tính xách tay của chị N rồi bỏ vào bên trong cặp quần, lấy áo che lại rồi cùng L rời khỏi rạp chiếu phim. Sau khi về đến nhà số 436B/94 đường 3/2, phường 12, Quận 10, Thành phố H thì D đưa laptop cho L, cất giấu ở vị trí chiếu nghỉ giữa lầu 1 và lầu 2. Qua truy xét Công an quận T đã triệu tập D, L lên làm việc và thu hồi tang vật.

Tại Cơ quan điều tra Lê Ngọc D, Nguyễn Trần Tấn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 1299/KL-HĐĐGTS ngày 12/8/2022 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận T thời điểm định giá ngày 27/6/2022 kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu HP Pavilion 14-ce3067TU màu vàng cát đã qua sử dụng, trị giá 11.800.000 đồng.

Vật chứng:

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion 14-ce3067TU, đã trả lại cho em Phạm Vũ Khánh N.

- 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda SH mode màu đỏ đen, biển số: 59F2 – 069.XX; Số máy: JF51E – 0954XXX; Số khung: 5130GZ346XXX. Qua xác minh xe gắn máy do Nguyễn Trần Tấn L đứng tên chủ sở hữu.

- 01 áo khoác dài tay màu xám – đen – đỏ; 01 áo thun ngắn tay màu trắng

có chữ “Louis Vulton” trước ngực; 01 quần tây dài ca rô đen trắng; 01 đôi dép màu hồng có chữ “KOLA” trên quai dép, D mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 áo sơ mi dài tay màu xám đỏ sọc ca rô, L sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 áo thun xám ngắn tay có in logo màu xanh trước ngực; 01 quần jeans dài màu xanh; 01 túi đeo chéo màu xám; 01 đôi dép nhựa, quai ngang sọc đen trắng, L mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- Số tiền 250.000 đồng, tiền cá nhân của L

Hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 153/PNK ngày 05/12/2022 của Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an quận T.

Về phần dân sự: Em Phạm Vũ Khánh N đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKSQ.TP ngày 26 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Trần Tấn L về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Tấn L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm n,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lê Ngọc D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phần trách nhiệm dân sự và vật chứng.

- Các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Trần Tấn L thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với kiểm sát viên chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 27/6/2022, Nguyễn Trần Tấn L, Lê Ngọc D có hành vi lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu HP Pavilion 14-ce3067TU màu vàng cát của em Phạm Vũ Khánh N trị giá 11.800.000 đồng tại phòng số 04 rạp chiếu phim CGV địa chỉ số 30 TA, phường S, quận T thì bị bắt.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Trần Tấn L về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân sau khi chấp hành xong hình phạt tù. Điều đó, chứng tỏ các bị cáo xem thường pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do các bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Vụ án có nhiều bị cáo tham gia nhưng chỉ là đồng phạm gián đơn. Vì giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ. Để có cơ sở lượng hình, Hội đồng xét xử phân tích vai trò tham gia của từng bị cáo trong vụ án, cụ thể như sau:

- *Đối với bị cáo Lê Ngọc D:* khi phát hiện thấy 01 máy tính xách tay của chị Phạm Vũ Khánh N để trong ba lô liền chỉ cho bị cáo L và rủ L trộm cắp. Cũng chính bị cáo là người trực tiếp chiếm đoạt 01 máy tính xách tay của chị N.

- *Đối với bị cáo Nguyễn Trần Tấn L:* khi được D rủ rê trộm cắp tài sản, bị cáo đã đồng ý ngay. Bị cáo đã dùng áo khoác của mình nhằm che tầm nhìn để tạo điều kiện cho bị cáo D thực hiện hành vi trộm cắp máy tính xách tay của người bị hại.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; tài sản bị chiếm đoạt đã kịp thời thu hồi và trao trả lại đầy đủ cho người bị hại nên hành vi phạm tội của các bị cáo gây thiệt hại không lớn; Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo D còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội là phụ nữ có thai được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* người bị hại chị Phạm Vũ Khánh N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

- *Đối với 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion 14-ce3067TU,* đã trả lại cho em Phạm Vũ Khánh N là phù hợp.

- *Đối với 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda SH mode màu đỏ đen, biển số: 59F2 – 069.XX; Số máy: JF51E – 0954XXX; Số khung: 5130GZ346XXX.* Qua xác minh xe gắn máy do Nguyễn Trần Tấn L đứng tên chủ sở hữu. Xét thấy, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 áo khoác dài tay màu xám – đen – đỏ; 01 áo thun ngắn tay màu trắng có chữ “Louis Vulton” trước ngực; 01 quần tây dài ca rô đen trắng; 01 đôi dép màu hồng có chữ “KOLA” trên quai dép, D mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 áo sơ mi dài tay màu xám đỏ sọc ca rô, Lộc sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 áo thun xám ngắn tay có in logo màu xanh trước ngực; 01 quần jeans dài màu xanh; 01 túi đeo chéo màu xám; 01 đôi dép nhựa, quai ngang sọc đen trắng, Lộc mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 250.000 đồng, tiền cá nhân của L. Xét không liên quan đến việc phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[8] *Án phí*: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Trần Tấn L đều phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,s,n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.1] Xử phạt bị cáo Lê Ngọc D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.
Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

[3] Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3.1] Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Tấn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.
Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

[4] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác dài tay màu xám – đen – đỏ; 01 áo thun ngắn tay màu trắng có chữ “Louis Vulton” trước ngực; 01 quần tây dài ca rô đen trắng; 01 đôi dép màu hồng có chữ “KOLA” trên quai dép; 01 áo sơ mi dài tay màu xám đỏ sọc ca rô; 01 áo thun xám ngắn tay có in logo màu xanh trước ngực; 01 quần jeans dài màu xanh; 01 túi đeo chéo màu xám; 01 đôi dép nhựa, quai ngang sọc đen trắng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trần Tấn L: 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda SH mode màu đỏ đen, biển số: 59F2 – 069.XX; Số máy: JF51E – 0954XXX; Số khung: 5130GZ346XXX. Số tiền 250.000 đồng.

Hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 153/PNK ngày 05/12/2022 của Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an quận T.

[5] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Trần Tấn L. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Trần Tấn L có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố H. Người Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP.H;
- VKSND Q.T;
- THADS quận T;
- Công an Q.T;
- Công an TP.H;
- Sở Tư pháp TP.H;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

